

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN LẠC  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/KDTM-ST

Ngày: 25- 10- 2019

“V/v Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hoàng Minh Tuấn

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1/ Ông Đỗ Hồng Phúc

2/ Ông Tạ Văn Chinh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2019/TLST-KDTM ngày 10 tháng 6 năm 2019 “V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST- KDTM ngày 09 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Ngân hàng HTX VN (gọi tắt là Ngân hàng).

Địa chỉ: Tòa nhà N04 H, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc G - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

1/Bà Lê Hoàng H - Phó Giám đốc Ngân hàng HTX VN (Văn bản ủy quyền số 111/QĐ-NHHT ngày 26/06/2018 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng HTX VN).

2/ Ông Phùng Quang T, sinh năm 1978. Trưởng phòng Tín dụng Doanh nghiệp và Cá nhân Ngân hàng HTX VN - Chi nhánh Vĩnh Phúc (có mặt). (Văn bản ủy quyền số 111/QĐ-NHHT ngày 26/06/2018 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng HTX VN).

Địa chỉ: Số 6 L, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: 1/ Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1974(vắng mặt).

2/ Bà Phùng Thị X, sinh năm 1974 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện Tòa án nhận được ngày 10/5/2019 và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 10/10/2014 giữa Ngân hàng HTX VN - Chi nhánh Vĩnh Phúc (gọi tắt là Ngân hàng) với ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X ký kết Hợp đồng tín dụng số 119/2014/HĐTD với nội dung: Ngân hàng cho ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X vay số tiền 250.000.000 đồng, mục đích vay mua ô tô 04 chỗ kinh doanh vận tải hành khách, thời hạn vay là 36 tháng, lãi xuất tại thời điểm vay là 0,92%/tháng, lãi suất quá hạn 150% lãi suất vay trong hạn. Quá trình thực hiện hợp đồng ông C, bà X đã trả được cho Ngân hàng 06 lần tiền lãi là 26.175.000đ, tiền gốc chưa trả. Kể từ sau lần trả lãi cuối cùng ông C, bà X không trả thêm bất kỳ khoản gốc, lãi nào mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu trả nợ.

Để bảo đảm khoản vay, ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X với Ngân hàng ký kết Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số: 119/2014/HĐTC ngày 10/10/2014, thế chấp thửa đất số 75, tờ bản đồ số 6, diện tích 253,4m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BC851132 do UBND huyện Yên Lạc cấp ngày 28/12/2011 đứng tên Hoàng Văn M và bà Hoàng Thị A, địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Tài sản trên đất: 01 nhà 02 tầng, diện tích khoảng 120m<sup>2</sup> và toàn bộ tài sản khác gắn liền trên đất. Nhà đất trên, ông Hoàng Văn M và bà Hoàng Thị A đã tặng cho ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X ngày 26/9/2014, có xác nhận của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Yên Lạc.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X đã vi phạm cam kết không trả nợ đúng hạn như đã thỏa thuận. Tính từ ngày 20/9/2015 đến ngày 25/10/2019 ông C, bà X còn nợ Ngân hàng 404.382.600đ (Trong đó: Tiền gốc là 250.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 114.738.300đ và tiền lãi quá hạn là 39.644.300 đồng). Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc giải quyết những vấn đề sau:

Buộc ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X phải trả Ngân hàng HTX VN toàn bộ tiền gốc, lãi và lãi quá hạn còn nợ. Trường hợp ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X không trả được nợ, đề nghị Tòa án xử lý tài sản bảo đảm trên để thu hồi nợ và tính lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết trên số nợ gốc chưa trả cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm sau khi trừ đi các chi phí cho việc bán tài sản, các khoản phải nộp cho nhà nước (nếu có) không đủ để trả hết cho nghĩa vụ thanh toán nợ của ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X tại Ngân hàng, thì ông C và bà X vẫn phải có trách nhiệm trả hết nợ vay Ngân hàng cả gốc và lãi bằng các nguồn thu hoặc bằng tài sản khác.

Bị đơn ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X trình bày: Thừa nhận Ngân hàng trình bày như trên là đúng. Đối với yêu cầu trả nợ của Ngân hàng, do kinh tế khó khăn nên ông C đề nghị được trả trong khoảng thời gian từ tháng 9/2019 đến tháng 9/2022. Trường hợp không trả được nợ, ông C đồng ý xử lý tài sản bảo đảm theo yêu cầu của Ngân hàng. Bà X đề nghị Ngân hàng cho trả nợ trong thời hạn từ 04 đến 05 năm.

Ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp Hợp đồng tín dụng, mục đích vay kinh doanh giữa Ngân hàng HTX VN với ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X theo Hợp đồng tín dụng số: 119/2014/HĐTD ngày 10/10/2014. Quá trình thực hiện Hợp đồng, ông C và bà X đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận. Ngân hàng có đơn khởi kiện nên xác định đây là vụ án kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc. Trong vụ án này, ông Hoàng Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, theo quy định của pháp luật Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung mà không hoãn phiên tòa.

[2]. Xét về yêu cầu của nguyên đơn:

Hợp đồng tín dụng số: 119/2014/HĐTD được ký kết ngày 10/10/2014 giữa Ngân hàng HTX VN - Chi nhánh Vĩnh Phúc với ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X là hoàn toàn tự nguyện thỏa thuận, không trái đạo đức xã hội, đúng pháp luật. Do vậy, có căn cứ khẳng định ông C và bà X còn nợ Ngân hàng tổng số tiền gốc, lãi và lãi phạt tính từ ngày 20/9/2015 đến ngày 25/10/2019 là 404.382.600đ. Xét thấy, quá trình sử dụng vốn vay ông C và bà X vi phạm cam kết, không trả gốc và lãi như đã thỏa thuận. Do vậy, Ngân hàng đề nghị buộc ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X phải trả số tiền gốc, lãi và lãi quá hạn là 404.382.600đ. Ngoài ra, Ngân hàng còn đề nghị buộc ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X phải tiếp tục chịu khoản lãi kể từ ngày xét xử sơ thẩm đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong theo mức thỏa thuận trong hợp đồng. Xét thấy, có căn cứ cần chấp nhận.

Trong trường hợp không trả được tiền gốc và lãi. Đề nghị xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ đối với thửa đất số 75, tờ bản đồ số 6, diện tích 253,4m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BC851132 do UBND huyện Yên Lạc cấp ngày 28/12/2011 đứng tên Hoàng Văn M và bà Hoàng Thị A, địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Tài sản trên đất: 01 nhà 02 tầng, diện tích khoảng 120m<sup>2</sup> và

toàn bộ tài sản khác gắn liền trên đất. Thừa đất trên, Hoàng Văn M và bà Hoàng Thị A đã tặng cho ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X ngày 26/9/2014, có xác nhận của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Yên Lạc. Xét thấy có căn cứ nên cần chấp nhận là phù hợp. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Ngân hàng, ông C và bà X vẫn phải có trách nhiệm trả hết nợ vay Ngân hàng theo hợp đồng bằng các nguồn thu hoặc bằng tài sản khác.

Về án phí: Ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X phải chịu 20.175.000đ (tính tròn) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ngân hàng HTX VN không phải chịu án phí và được trả lại 7.700.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2012/0005725 ngày 10/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 91; khoản 1 Điều 95 Luật tổ chức tín dụng; Điều 116; 117; 118; 119; 280; 299; 317; 318; 319; 320; 321; 322; 323; 463; 464; 466; 467 và Điều 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Buộc ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X phải trả cho Ngân hàng HTX VN tổng số tiền tính từ ngày 20/9/2015 đến ngày 25/10/2019 là 404.382.600đ (Trong đó: Tiền gốc là 250.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 114.738.300đ và tiền lãi quá hạn là 39.644.300 đồng).

2. Ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X còn phải tiếp tục chịu khoản lãi kể từ ngày xét xử sơ thẩm đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong theo mức thỏa thuận trong hợp đồng.

3. Trong trường hợp ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X không thanh toán được nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết. Tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất số: 119/2014/HĐTC ngày 10/10/2014 sẽ được xử lý để bảo đảm thu hồi nợ, cụ thể là:

01 Quyền sử dụng đất số 75, tờ bản đồ số 6, diện tích 253,4m<sup>2</sup>, địa chỉ thửa đất tại thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BC851132 do UBND huyện Yên Lạc cấp ngày 28/12/2011 đứng tên Hoàng Văn M và bà Hoàng Thị A, địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Tài sản trên đất: 01 nhà 02 tầng, diện tích khoảng 120m<sup>2</sup> và toàn bộ tài sản khác gắn liền trên đất sẽ được xử lý để bảo đảm thu hồi nợ. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Ngân hàng, ông C và bà X vẫn phải có trách nhiệm trả hết nợ vay Ngân hàng theo hợp đồng bằng các nguồn thu hoặc bằng tài sản khác.

4. Ông Hoàng Văn C và bà Phùng Thị X phải chịu 20.175.000đ (tính tròn) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ngân hàng HTX VN không phải chịu án phí và được trả lại 7.700.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2012/0005725 ngày 10/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án. Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án. Thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Các đương sự ( Đề thi hành);
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Minh Tuấn**